

Số: 07/2021/QĐST- DS

Sơn Tây, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 điều 131 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 2 của Luật người cao tuổi năm 2009 và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 27 và khoản 1 Điều 6 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 64/2019/TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 10 (nay là số 20) phố L, phường Q, thị xã S, thành phố H.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1970; Địa chỉ: Số 10 (nay là số 24) phố L, phường Q, thị xã S, thành phố H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1932; Địa chỉ: Số 10 (nay là số 24) phố L, phường Q, thị xã S, thành phố H.

2. Chị Kiều Thị T, sinh năm 1970; Địa chỉ: Số 10 (nay là số 24) phố L, phường Q, thị xã S, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị L được quyền sử dụng thửa đất số 83-1, tờ bản đồ số 4, diện tích 62,1m² đất và toàn bộ tài sản trên đất, tại Số 10a (nay là số 22) phố L, phường Q, thị xã S, thành phố H . Giới hạn bởi các điểm: 1,2,3,4,8a,8,9,10,11,12,13,14,1 (Có sơ đồ kèm theo).

2.2. Anh Nguyễn Văn D được quyền sử dụng thửa đất số 83-2, tờ bản đồ số 4, diện tích 30.0m² đất và toàn bộ tài sản trên đất, tại Số 10a (nay là số 24) phố L, phường Q, thị xã S, thành phố H. Giới hạn bởi các điểm: 4,5,5a,7a,8,8a,4 (Có sơ đồ kèm theo).

2.3. Bà Nguyễn Thị Y nhất trí chuyển nhượng 29,2m² đất và tài sản trên đất, tại Số 10a (nay là số 24) phố L, phường Q, thị xã S, thành phố H cho chị Kiều Thị T.

Chị Kiều Thị T được quyền sử dụng thửa đất số 83-3, tờ bản đồ số 4 diện tích 29,2m² đất và tài sản trên đất, tại số 10a (nay là số 24) phố L, phường Q, thị xã S, thành phố H. Giới hạn bởi các điểm: 5a,6,7,7a,5a (Có sơ đồ kèm theo).

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 9.315.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, đối trừ vào số tiền 8.000.000 đồng chị L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0006631 ngày 06/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây sang án phí. Chị L còn phải nộp 1.315.000 đồng (Một triệu, ba trăm mười lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Y là người cao tuổi được miễn 5.955.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Nguyễn Văn D và chị Kiều Thị T mỗi người phải nộp 5.955.200 đồng án phí án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền 2.000.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2018/0006783 ngày 26/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây sang án phí. Chị T còn phải nộp là 3.955.200 đồng (Ba triệu, chín trăm năm mươi lăm ngàn, hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS TX Sơn Tây;
- THADS TX Sơn Tây;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lưu Ngọc Hưng